

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3375** /UBND-VHXXH
Về việc tăng cường thực hiện
trách nhiệm quản lý nhà nước
về giáo dục trên địa bàn tỉnh
Quảng Ninh

Quảng Ninh, ngày **28** tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính; Sở Nội vụ;
Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố: Hạ Long, Đông
Triều, Đầm Hà, Bình Liêu, Móng Cái;
- Trường Đại học Hạ Long.

Thực hiện Kết luận thanh tra số 755/KL-BGDĐT ngày 19/5/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo; để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng đối với sự phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tiếp theo văn bản số 1387/UBND-VHXXH ngày 06/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kết luận thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục thuộc thẩm quyền trách nhiệm của UBND tỉnh/Chủ tịch UBND tỉnh được quy định tại Nghị định số 127/2028/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục đối với UBND/Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã được quy định tại Nghị định này¹.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm Quy hoạch phát triển GDĐT tỉnh Quảng Ninh; rà soát quy mô mạng lưới các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh, tham mưu điều chỉnh bổ sung Quy hoạch bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả.

c) Phối hợp với Sở Tài chính các đơn vị có liên quan căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tiễn của tỉnh để đề xuất, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết theo hướng quy định cụ thể tỷ lệ chi thường

¹ Điều 8 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND cấp huyện; Điều 9 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Chủ tịch UBND cấp huyện. Điều 10 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND cấp xã; Điều 11 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Chủ tịch UBND cấp xã.

xuyên trong hoạt động giáo dục đảm bảo tỷ lệ theo quy định hiện hành của Chính phủ; chịu trách nhiệm rà soát, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí triển khai Chương trình GDPT 2018 đảm bảo theo quy định.

d) Phối hợp Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, UBND các địa phương khẩn trương thực hiện nhiệm vụ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho các cơ sở giáo dục trong tỉnh theo kinh phí đã được phân bổ cho các địa phương đơn vị năm 2023 đảm bảo quy định.

đ) Căn cứ số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, nhu cầu công việc, yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định. Rà soát, thống kê thực trạng cơ cấu đội ngũ giáo viên hiện có; có phương án giải quyết số giáo viên dôi dư, mất cân đối giữa các môn học đối với các cơ sở giáo dục theo quy định. Bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo đúng theo yêu cầu vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu, tiết kiệm biên chế. Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

e) Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia theo đúng quy định về thẩm quyền, rà soát công nhận lại hoặc công bố không công nhận đối với các trường đã quá thời hạn công nhận đạt Chuẩn quốc gia theo quy định.

f) Chỉ đạo thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý; tổ chức Thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với một số cơ sở giáo dục chưa thực hiện quyết toán các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đặc biệt là các cơ sở không thực hiện báo cáo, thẩm định phê duyệt các khoản thu ngoài ngân sách².

g) Kịp thời tuyên dương, nhân rộng những tấm gương thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thực hiện cuộc vận động “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các phong trào thi đua khác. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng xử của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành.

2. Sở Tài chính

² Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02/10/2023 của Bộ GDĐT; chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo hướng dẫn tại công văn số 3972/BGDĐT-TTr ngày 07/8/2023 của Bộ GDĐT đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn.

a) Chủ trì phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các địa phương và các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về công tác tài chính, cơ sở vật chất thiết bị. Tiếp tục theo dõi tiến độ chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục và đào tạo đã bố trí dự toán năm 2023; chủ động bám sát địa phương, cơ sở, kịp thời phát hiện, ghi nhận những điểm chưa hợp lý trong định mức dự toán chi của ngành giáo dục và đào tạo, kịp thời có đề xuất điều chỉnh định mức, nội dung chi, cơ chế biện pháp điều hành phù hợp với thực tế hoạt động của địa phương đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

b) Hướng dẫn địa phương, cơ sở chuẩn bị xây dựng dự toán sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2024 theo đúng nguyên tắc chỉ đạo của Trung ương và tỉnh Quảng Ninh; tham mưu UBND tỉnh rà soát, xây dựng trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 kèm theo cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách có quy định cụ thể tỷ lệ (%) chi thường xuyên trong hoạt động giáo dục và đào tạo đáp ứng được nguyên tắc không thấp hơn dự toán Trung ương giao và phải đảm bảo được yêu cầu nhiệm vụ của ngành, nâng cao đời sống, thu nhập cho giáo viên, người lao động của ngành.

c) Cân đối nguồn lực ngân sách, bố trí dự toán chi để giải quyết chế độ cho giáo viên theo đúng quy định; kinh phí cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp và HĐLĐ theo Nghị quyết số 102/NQ-CP về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

3. Sở Nội vụ

a) Tham mưu UBND tỉnh:

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện triển khai việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp phòng thuộc thẩm quyền quản lý theo Kết luận số 202-TB/TW, Công văn số 3135-CV/VPTW, Công văn số 2424/BNV-CCVC và Quy chế số 05-QC/TU ngày 05/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về việc thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp phòng.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 94/2017/NQ-HĐND vào kỳ họp thường lệ cuối năm 2023. Sau khi, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 94/2017/NQ-HĐND, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 5270/QĐ-UBND, ngày 20/12/2018.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát nhu cầu biên chế giáo viên theo năm học, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Hướng dẫn Sở GDĐT và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo bảo đảm đúng thẩm quyền quy định tại Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức,

lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Xây dựng Đề án VTVL và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác tổ chức tuyển dụng viên chức, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên, chuyển đổi vị trí công tác ngành giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện đúng quy định về quy trình bổ nhiệm và lưu trữ hồ sơ bổ nhiệm đầy đủ theo quy định đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm trong lĩnh vực GDĐT.

4. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với UBND các địa phương và các ngành tham mưu cho UBND tỉnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của các Sở, Ngành, địa phương, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

5. UBND huyện/thị xã/thành phố

a) Triển khai thực hiện hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục thuộc thẩm quyền trách nhiệm của UBND cấp huyện/Chủ tịch UBND cấp huyện được quy định tại Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục đối với UBND/Chủ tịch UBND cấp xã được quy định tại Nghị định này³.

b) Căn cứ yêu cầu Quy hoạch chung của tỉnh và các nội dung được phân cấp quản lý, xây dựng đề án, chương trình cụ thể để thực hiện Quy hoạch giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào quy định pháp luật và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT và UBND tỉnh, có văn bản chỉ đạo Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục thực hiện rà soát việc công nhận trường ĐCQG, việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, việc tổ chức lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT, việc quản lý, tổ chức DTHT, việc thực hiện các khoản thu trong nhà trường.

c) Căn cứ số lượng người làm việc, nhu cầu công việc, yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định. Rà soát, thống kê thực trạng cơ cấu đội ngũ giáo viên hiện có ở tất cả các cấp học, môn học; có phương án giải quyết số giáo viên dôi dư, mất cân đối giữa các môn học đối với các cơ sở giáo dục theo quy định. Bố trí,

³ Điều 10 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của UBND cấp xã; Điều 11 (Nghị định 127/2018/NĐ-CP): Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Chủ tịch UBND cấp xã.

sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo đúng theo yêu cầu vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu, tiết kiệm biên chế. Thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

d) Chỉ đạo thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách năm học 2019-2020 của các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với cơ sở giáo dục vi phạm (nếu có); chỉ đạo phòng GDĐT thẩm định phê duyệt các khoản thu ngoài ngân sách theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

e) Kịp thời tuyên dương, nhân rộng những tấm gương thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thực hiện cuộc vận động “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các phong trào thi đua khác. Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo có các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng xử của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/12/2023 để tổng hợp, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Q. CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V3, TH2,3, TM3,5, GD;
- Lưu: VT, GD.

TTr-12.GD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh